MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: *25/9/2018*

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,010.74	115.52
% Thay đổi	-0.05%	-0.06%
KLGD (CP)	230,156,870	65,740,284
GTGD (tỷ đồng)	4,786.83	856.31
Tổng cung (CP)	445,470,170	101,946,800
Tổng cầu (CP)	450,834,370	96,473,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6,068,250	3,931,391
KL mua (CP)	8,265,000	502,706
GTmua (tỷ đồng)	336.37	6.15
GT bán (tỷ đồng)	254.00	30.62
GT ròng (tỷ đồng)	82.38	(24.48)

Tương quan cung cầu HOSE

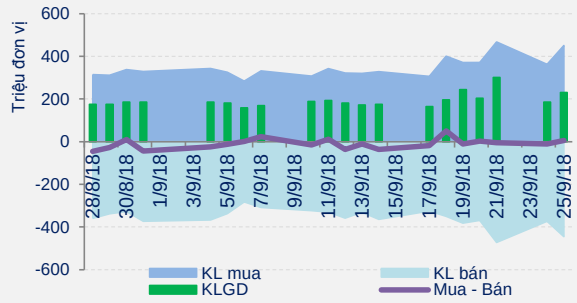

Giá trị Giao dịch NDTNN HOSE

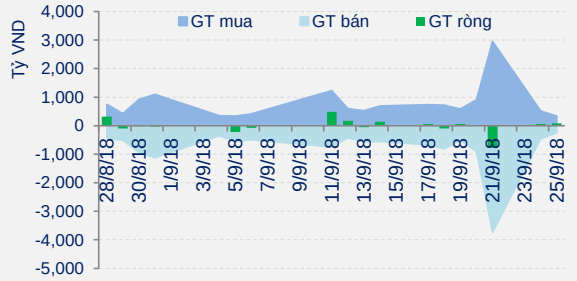

Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	-0.37%	9.5	2.1	1.2%
Công nghiệp	0.62%	14.8	3.7	21.8%
Dầu khí	0.61%	14.3	2.9	5.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	-0.04%	18.7	4.8	2.9%
Dược phẩm và Y tế	1.71%	15.2	2.8	2.8%
Hàng Tiêu dùng	0.06%	19.7	6.0	17.4%
Ngân hàng	-0.62%	13.6	2.3	18.8%
Nguyên vật liệu	0.38%	10.2	1.7	9.5%
Tài chính	-0.01%	35.7	3.8	17.8%
Tiện ích Cộng đồng	0.17%	15.9	3.7	1.8%
VN - Index	-0.05%	19.1	4.0	97.5%
HNX - Index	-0.06%	10.8	1.9	2.5%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Đà tăng của thị trường bị chững lại trong phiên hôm nay với mức giảm nhẹ trên cả hai sàn, nhưng dòng tiền lại có sự gia tăng tốt. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 0,55 điểm (-0,05%) xuống 1.010,74 điểm; HNX-Index giảm 0,07 điểm (-0,06%) xuống 115,52 điểm. Thanh khoản trên hai sàn gia tăng và ở trên mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 5.831 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 297 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.116 tỷ đồng. Mặc dù cả hai sàn đều giảm điểm nhưng độ rộng thị trường vẫn là tích cực với 279 mã tăng, 128 mã tham chiếu, 200 mã giảm. Thị trường chứng khoán Mỹ đỏ sàn trong phiên đêm qua do những lo ngại về chiến tranh thương Mỹ-Trung và bối cảnh này đã khiến cho thị trường Việt Nam giằng co và rung lắc trong phiên hôm nay, các chỉ số chính đều kết phiên trong sắc đỏ nhẹ. Các cổ phiếu trụ cột có sự phân hóa khá rõ với sắc xanh thuộc về NVL (+1,6%), GAS (+0,2%), BID (+0,3%), BHN (+1,8%), VRE (+0,9%), STB (+0,8%), PNJ (+1,1%), PLX (+0,1%)...; trong khi đó, các mã lớn khác như VCB (-1,2%), VHM (-0,5%), CTG (-0,7%), BVH (-0,7%), TCB (-0,4%), VIC (-0,1%), VNM (-0,1%), VPB (-0,2%), HPG (-0,1%) đều kết phiên trong sắc đỏ. Nhóm cổ phiếu dầu khí tiếp tục thu hút dòng tiền tốt và đồng loạt tăng mạnh như PVD (+5%), PVS (+0,8%), BSR (+6,2%), OIL (+4,9%), POW (+1,9%), TDG (+7%), PVC (+7,6%), PVB (+7,3%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index và VN30 có sự điều chỉnh nhẹ trong phiên hôm nay nhưng vẫn đang giữ được nền giá cao trong khoảng 2 phiên trở lại đây, ngưỡng 1.010 điểm và 985 điểm vẫn được giữ vững. Theo đó, chúng tôi cho rằng đây chỉ đơn thuần là một phiên nghỉ chân tạm thời của thị trường khi mà diễn biến của thị trường Mỹ đêm qua không thực sự tốt và đà tăng của thị trường sẽ sớm quay trở lại. Thanh khoản phiên hôm nay cũng được cải thiện và tập trung vào việc đẩy giá trong phiên ATC cũng xác nhận phần nào đó cho lập luận trên. Tóm lại, cơ hội đi tiếp của thị trường vẫn còn và ngưỡng 1.025 điểm sẽ tiếp tục là mục tiêu trong những phiên tới. Dự báo, trong phiên giao dịch 26/9, VN-Index có thể sẽ tăng điểm trở lại để thu hẹp dần khoảng cách với kháng cự 1.025 điểm (MA200). Nhà đầu tư ngắn hạn nên giữ tỷ trọng cổ phiếu ở trên mức trung bình trong giai đoạn này và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 25/9/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch giằng co và rung lắc trong phiên hôm nay. Chỉ số chạm mức thấp nhất trong phiên sáng tại 1.008,67 điểm và mức cao nhất vào cuối phiên sáng tại 1.014,53 điểm. Thanh khoản có sự gia tăng nhẹ trong phiên hôm này và chỉ số kết phiên với mức giảm nhẹ. Kết phiên, VN-Index giảm 0,55 điểm (-0,05%) xuống 1.010,79 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB giảm 800 đồng, VHM giảm 500 đồng, CTG giảm 200 đồng. Ở chiều ngược lại, NVL tăng 1.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch với sắc xanh trong gần như toàn bộ thời gian với mức cao nhất đạt được trong phiên tại 116,37 điểm. Vào đầu phiên sáng, chỉ số cũng có lúc giảm xuống sắc đỏ với mức thấp nhất trong phiên tại 115,23 điểm. Chỉ số kết phiên trong sắc đỏ nhẹ. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,07 điểm (-0,06%) xuống 115,52 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 300 đồng, SHB giảm 100 đồng, PTI giảm 1.100 đồng. Ở chiều ngược lại, VCG tăng 900 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 82,11 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,2 triệu cổ phiếu. VRE là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 46,2 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 13,5 tỷ đồng tương ứng với 327 nghìn phiếu. Ở chiều ngược lại, VJC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 12,6 tỷ đồng tương ứng với 83 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 24,43 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 3,4 triệu cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 13,1 tỷ đồng tương ứng với 683 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là TIG với 8,4 tỷ đồng tương ứng với 2,7 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1 tỷ đồng tương ứng với 118,5 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Bộ KHĐT: Nợ công Việt Nam có xu hướng giảm

Từ 63,7% GDP cuối năm 2016, nợ công Việt Nam đã giảm xuống còn khoảng 61,4% trong năm 2018.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:

VN-Index giảm điểm nhẹ trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh ở trên mức trung bình 20 phiên với 198 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 1.000-1.005 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tiếp theo tại 1.025 điểm (MA200). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 975 điểm (MA100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.025 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 26/9, VN-Index có thể sẽ tăng điểm trở lại để thu hẹp dần khoảng cách với kháng cự 1.025 điểm (MA200).

HNX-Index:

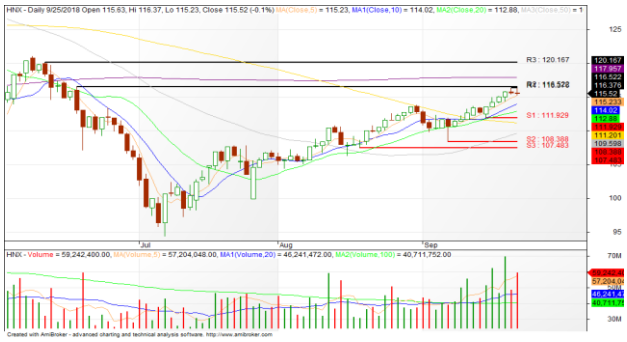

HNX-Index giảm điểm nhẹ trong phiên thứ hai liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở trên mức trung bình 20 phiên với 59 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 114-115 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 118 điểm (MA200). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 111 điểm (MA100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 118 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 26/9, HNX-Index có thể sẽ tăng điểm trở lại để thu hẹp dần khoảng cách với kháng cự 118 điểm (MA200).

TIN TRONG NƯỚC	
Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,42 - 36,52 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 80.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 60.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 6 đồng	Ngày 25/9 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.715 đồng (tăng 6 đồng).
TIN QUỐC TẾ	
Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,1 USD/ounce tương ứng với 0,09% xuống 1.203,3 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD đi ngang	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) đi ngang và giữ nguyên ở mức 93,85 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1752 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3130 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 112,93 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,09 USD/thùng tương ứng với 0,12% lên 72,17 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ giảm điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 24/9, chỉ số Dow Jones giảm 181,45 điểm tương ứng 0,68% xuống 26.562,05 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 6,29 điểm tương ứng 0,08% lên 7.993,25 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 10,3 điểm tương ứng 0,35% xuống 2.919,37 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên

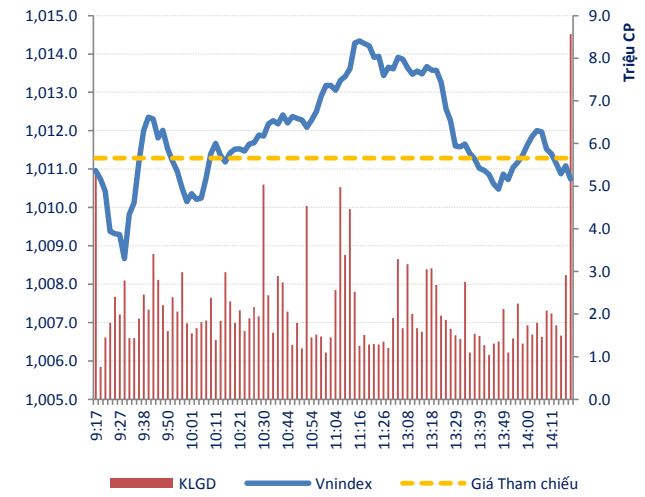

KLGD và HNX-Index trong phiên

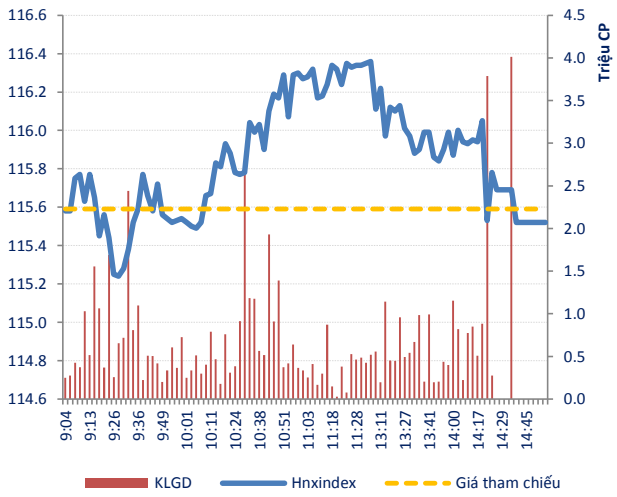

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

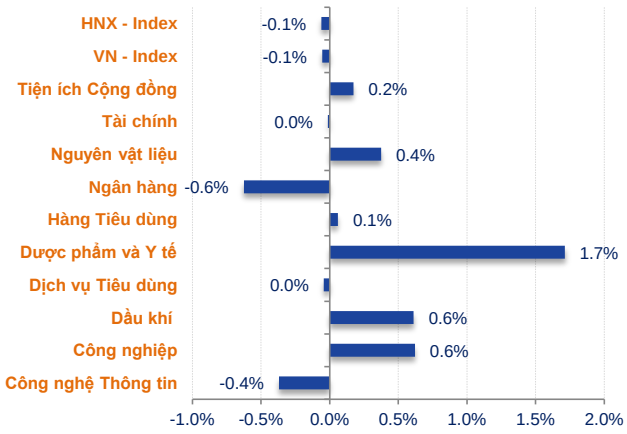

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

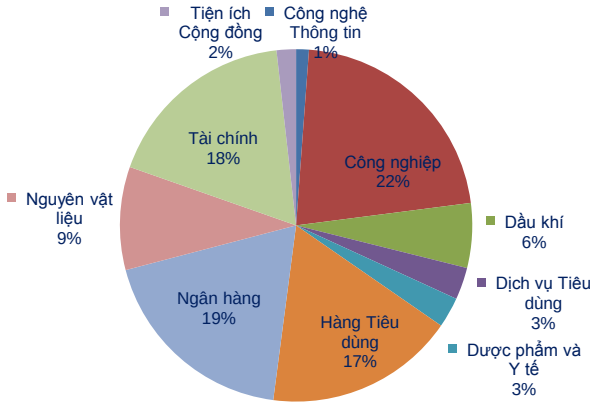

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

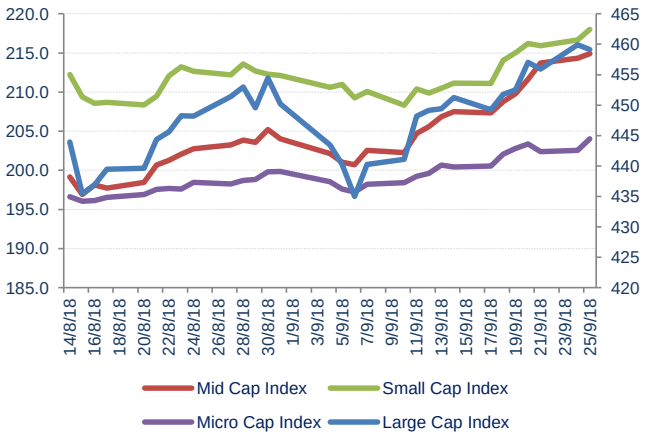

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

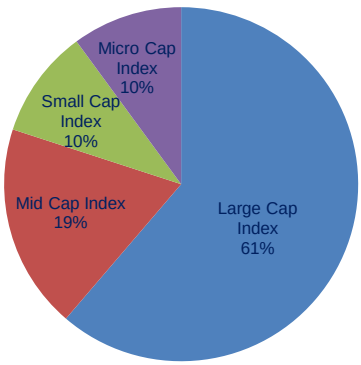

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ

HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VRE	1,166,320	PGC	442,400
2	KBC	873,230	TDH	430,000
3	SBT	354,170	DIG	295,400
4	HPG	327,470	DXG	230,180
5	STB	181,080	HT1	212,990

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	118,500	TIG	2,726,800
2	SHS	44,600	VGC	682,919
3	PVS	28,800	CEO	117,500
4	CDN	24,780	PVB	82,800
5	THT	18,600	ICG	30,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	6.05	6.35	4.96%	19,597,830
GEX	27.90	27.90	0.00%	14,701,130
SBT	21.50	21.35	-0.70%	9,655,060
ASM	12.75	12.75	0.00%	7,355,470
IDI	13.15	13.25	0.76%	6,514,290

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.90	8.80	-1.12%	8,040,840
VCG	18.30	19.20	4.92%	5,519,387
HUT	5.80	5.90	1.72%	5,125,544
PVS	23.60	23.80	0.85%	4,586,905
TIG	2.90	3.10	6.90%	4,111,270

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TDG	7.03	7.52	0.49	6.97%
DAT	22.30	23.85	1.55	6.95%
SJF	21.80	23.30	1.50	6.88%
HVG	5.26	5.62	0.36	6.84%
VAF	10.30	11.00	0.70	6.80%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.70	0.80	0.10	14.29%
DPS	0.90	1.00	0.10	11.11%
TV2	119.00	130.90	11.90	10.00%
PGT	4.00	4.40	0.40	10.00%
AAV	12.40	13.60	1.20	9.68%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HVX	3.76	3.50	-0.26	-6.91%
HTL	22.40	20.85	-1.55	-6.92%
TGG	15.25	14.20	-1.05	-6.89%
SSC	57.90	54.00	-3.90	-6.74%
ICF	1.82	1.70	-0.12	-6.59%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
QNC	4.00	3.60	-0.40	-10.00%
VNF	34.20	30.80	-3.40	-9.94%
GLT	67.70	61.00	-6.70	-9.90%
MHL	5.10	4.60	-0.50	-9.80%
VTC	9.60	8.70	-0.90	-9.38%

(*) Giá điều chỉnh

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	19,597,830	5.0%	603	10.5	0.5
GEX	14,701,130	3250.0%	2,213	12.6	1.7
SBT	9,655,060	8.0%	1,115	19.2	1.7
ASM	7,355,470	24.3%	4,054	3.1	0.9
IDI	6,514,290	24.6%	3,232	4.1	1.0

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	8,040,840	11.7%	1,428	6.2	0.7
VCG	5,519,387	16.7%	2,875	6.7	1.3
HUT	5,125,544	5.3%	701	8.4	0.5
PVS	4,586,905	6.0%	1,621	14.7	1.0
TIG	4,111,270	7.7%	855	3.6	0.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TDG	7.0%	19.0%	2,693	2.8	0.5
DAT	7.0%	6.5%	714	33.4	2.1
SJF	6.9%	3.9%	413	56.4	1.9
HVG	6.8%	-42.8%	(4,154)	-	0.8
VAF	6.8%	12.8%	1,630	6.7	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PVV	14.3%	-45.3%	(1,799)	-	0.3
DPS	11.1%	-0.4%	(43)	-	0.1
TV2	10.0%	60.8%	25,132	5.2	2.6
PGT	10.0%	-6.8%	(489)	-	0.6
AAV	9.7%	10.7%	1,428	9.5	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VRE	1,166,320	7.9%	1,057	37.7	2.8
KBC	873,230	4.8%	937	13.8	0.7
SBT	354,170	8.0%	1,115	19.2	1.7
HPG	327,470	26.8%	4,242	9.7	1.7
STB	181,080	6.3%	819	15.4	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	118,500	11.7%	1,428	6.2	0.7
SHS	44,600	26.3%	4,031	4.1	1.0
PVS	28,800	6.0%	1,621	14.7	1.0
CDN	24,780	14.2%	1,849	8.5	1.3
THT	18,600	12.7%	1,422	4.4	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	317,566	5.8%	1,136	87.6	6.3
VHM	274,392	14.3%	7,048	14.5	3.0
VNM	238,403	38.9%	5,633	24.3	7.6
VCB	231,696	20.3%	3,140	20.5	4.0
GAS	225,846	25.7%	5,878	20.1	5.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	42,404	21.5%	2,887	11.8	2.1
VCS	15,552	44.2%	6,656	14.6	5.7
PVS	10,631	6.0%	1,621	14.7	1.0
SHB	10,587	11.7%	1,428	6.2	0.7
VGC	8,563	9.0%	1,390	13.7	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HSG	2.18	13.4%	1,861	6.7	0.9
VND	2.15	17.0%	2,617	8.8	1.7
VPB	2.06	24.1%	3,067	8.4	1.9
HDB	2.06	18.6%	2,797	13.9	2.5
BID	1.96	16.2%	2,363	14.8	2.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	1.88	26.3%	4,031	4.1	1.0
ACB	1.67	21.5%	2,887	11.8	2.1
VE8	1.64	-17.7%	(1,831)	-	0.7
SHB	1.50	11.7%	1,428	6.2	0.7
TPP	1.48	4.1%	431	25.1	1.0

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng
97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779